

TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY
NHÓM LỊCH SỬ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN LỊCH SỬ 9

Năm học: 2021 - 2022

Ngày kiểm tra: 27/10/2021

I. Mục tiêu cần đạt

1. Kiến thức:

- Kiểm tra và đánh giá kiến thức của học sinh từ tuần 1 đến tuần 6, bao gồm các nội dung sau: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX; Quá trình phát triển của phong trào GPDT và sự tan rã của hệ thống thuộc địa; Các nước châu Á; Các nước Đông Nam Á.

2. Năng lực

- Học sinh rèn được kĩ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá sự kiện và hiện tượng lịch sử.

- Học sinh vận dụng kiến thức đã học để làm bài.

3. Phẩm chất

- Thái độ làm bài nghiêm túc.

- Tôn trọng những giá trị của nhân loại.

II. Ma trận:

Nội dung	Mức độ câu hỏi			Tổng
	Nhận biết (40%)	Thông hiểu (40%)	Vận dụng (20%)	
1. Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX.	2 câu	3 câu	1 câu	6 câu (2.05 điểm)
2. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX.	3 câu	2 câu	1 câu	6 câu (2.05 điểm)
3. Quá trình phát triển của phong trào GPDT và sự tan rã của hệ thống thuộc địa.	2 câu	2 câu	1 câu	5 câu (1.65 điểm)
4. Các nước châu Á.	3 câu	3 câu	1 câu	7 câu (2.3 điểm)
5. Các nước Đông Nam Á.	2 câu	2 câu	2 câu	6 câu (1.95 điểm)
Tổng	12 câu (4 điểm)	12 câu (4 điểm)	6 câu (2 điểm)	30 câu (10 điểm)

III. Duyệt đề.

**TM. NHÓM CHUYÊN MÔN
NGƯỜI RA ĐỀ**

**TM. TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ TRƯỞNG**

**TM. BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đỗ Thị Cúc

Lê Triệu Oanh

Đặng Sỹ Đức

TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I LỊCH SỬ 9
NHÓM LỊCH SỬ
Mã đề: 01

Năm học: 2021 – 2022
Thời gian làm bài: 45 phút
Ngày kiểm tra: 27/10/2021

Trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng nhất:

PHẦN I/20 câu (mỗi câu 0.35 điểm)

Câu 1: Kết quả mà nhân dân Liên Xô đạt được trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ tư (1946 – 1950) là gì?

- A. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư hoàn thành đúng thời hạn.
- B. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư hoàn thành vượt mức thời hạn 9 tháng.
- C. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư hoàn thành chậm hơn so với kế hoạch.
- D. Kế hoạch 5 năm lần thứ tư thất bại.

Câu 2: Thành tựu đánh dấu nền khoa học – kĩ thuật Liên Xô có bước phát triển vượt bậc trong thời kì 1945 – 1950 là:

- A. đưa con người bay vào vũ trụ
- B. đưa con người lên mặt trăng
- C. chế tạo tàu ngầm nguyên tử
- D. chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 3: Trong công cuộc xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội phương hướng chính của Liên Xô là ưu tiên phát triển ngành kinh tế nào?

- A. Công nghiệp nặng
- B. Công nghiệp nhẹ
- C. Nông nghiệp
- D. Dịch vụ.

Câu 4: Cột mốc đánh dấu sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới là:

- A. các nước dân chủ Đông Âu được thành lập
- B. khối SEV được thành lập
- C. tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va được thành lập
- D. Liên Xô hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế

Câu 5: Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va mang tính chất:

- A. Một tổ chức kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
- B. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
- C. Một tổ chức liên minh chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
- D. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự và chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.

Câu 6: Những năm 80 của thế kỉ XX, tình hình kinh tế Liên Xô như thế nào?

- A. Phát triển tương đối ổn định
- B. Liên Xô trở thành cường quốc kinh tế
- C. Nền kinh tế đất nước ngày càng khó khăn, khủng hoảng nghiêm trọng
- D. Khủng hoảng trong thời gian đầu nhưng nhanh chóng phát triển trở lại.

Câu 7: Nội dung của công cuộc cải tổ ở Liên Xô là gì?

- A. Cải tổ về kinh tế
C. Cải tổ xã hội
- B. Cải tổ hệ thống chính trị
D. Cải tổ kinh tế, chính trị và xã hội.

Câu 8: Trước tình hình khủng hoảng kinh tế, chính trị ngày càng trầm trọng Chính phủ các nước Đông Âu đã có những hành động gì?

- A. Tiến hành một loạt cải cách về kinh tế và chính trị
B. Tuyên bố giải tán, từ bỏ quyền lãnh đạo
C. Kêu gọi sự trợ giúp của Liên Xô
D. Đàn áp các phong trào quần chúng, không đề ra các cải cách cần thiết.

Câu 9: Những nước nào ở Đông Nam Á giành được độc lập trong năm 1945?

- A. Việt Nam, Lào, In-đô-nê-xi-a.
C. Lào, In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin
- B. Việt Nam, In-đô-nê-xi-a.
D. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.

Câu 10: “Năm châu Phi” (1960) là tên gọi cho sự kiện nào sau đây?

- A. Có nhiều nước châu Phi được trao trả độc lập.
B. Châu Phi có phong trào giải phóng dân tộc sớm nhất và mạnh nhất.
C. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.
D. Châu Phi là “Lục địa mới trời dậy”.

Câu 11: Phong trào đấu tranh giành độc lập của Ăng-gô-la, Mô-dăm-bích, Ghi-nê Bít-xao nhằm lật đổ ách thống trị của:

- A. Phát xít Nhật.
C. phát xít I-ta-li-a.
- B. thực dân Tây Ban Nha.
D. thực dân Bồ Đào Nha.

Câu 12: Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai ở Cộng hòa Nam Phi chính bị thức bị xóa bỏ ở Nam Phi vào năm nào?

- A. Năm 1991
B. Năm 1992
C. Năm 1993
D. Năm 1994

Câu 13: Cuộc cách mạng nhân dân ở Cu Ba dưới sự lãnh đạo của Phi-đen Cát-xơ- rô giành thắng lợi vào thời gian nào?

- A. Ngày 1 – 1 – 1959.
C. Ngày 1 – 3 – 1959.
- B. Ngày 1 – 2 – 1959.
D. Ngày 1 – 4 – 1959.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, biến đổi lớn nhất của các nước châu Á là:

- A. Các nước châu Á giành được độc lập.
B. Các nước châu Á gia nhập ASEAN.
C. Các nước châu Á trở thành trung tâm kinh tế, tài chính thế giới.
D. Tất cả các ý trên.

Câu 15: Nước châu Á nào đang vươn lên trở thành cường quốc công nghệ phần mềm, công nghệ hạt nhân, công nghệ vũ trụ?

- A. Nhật Bản
B. Trung Quốc
C. Ấn Độ
D. Xin-ga-po

Câu 16: Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời trong thời gian nào?

- A. Ngày 1 – 1 – 1949.
C. Ngày 10 – 10 – 1949.
- B. Ngày 1 – 10 – 1949.
D. Ngày 11 – 10 – 1949.

Câu 17: Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

- A. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
- B. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- C. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.
- D. Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.

Câu 18: Trước Chiến tranh thế giới thứ hai nước Đông Nam Á nào không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

- A. Phi-lip-pin.
- B. Thái Lan.
- C. Ma-lai-xi-a
- D. Mi-an-ma

Câu 19: Những nước Đông Nam Á nào tham gia khối SEATO?

- A. Phi-lip-pin, Xin-ga-po.
- B. Thái Lan, Phi-lip-pin.
- C. In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a.
- D. Miên Điện, Thái Lan.

Câu 20: Các quốc gia Đông Nam Á tham gia sáng lập ASEAN là:

- A. Thái Lan, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
- B. Thái Lan, Bru-nây, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
- C. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.
- D. Thái Lan, Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin.

PHẦN II/10 câu (mỗi câu 0.3 điểm)

Câu 21: Thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN là

- A. Học hỏi, tiếp thu những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến
- B. Tiếp thu nền văn hóa đa dạng của các nước trong khu vực
- C. Nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc, hòa nhập sẽ hòa tan
- D. Tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất từ các nước trong khu vực

Câu 22: Sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa có ý nghĩa quốc tế như thế nào?

- A. Kết thúc ách nô dịch hơn 100 năm của đế quốc, hàng nghìn năm phong kiến.
- B. Đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do.
- C. Hệ thống XHCN được nối liền từ châu Âu sang châu Á.
- D. Đưa Trung Quốc trở thành cường quốc kinh tế thế giới.

Câu 23: Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu đã mắc phải một số thiếu sót và sai lầm lớn nào?

- A. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
- B. Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp.
- C. Rập khuôn, cứng nhắc mô hình xây dựng CNXH ở Liên Xô, không phù hợp với hoàn cảnh đất nước.
- D. Thực hiện chế độ bao cấp về kinh tế.

Câu 24: Từ sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa Liên Xô, Việt Nam rút ra bài học kinh nghiệm gì?

- A. Tôn trọng quy luật phát triển khách quan về kinh tế
- B. Giữ vững vai trò lãnh đạo tuyệt đối, duy nhất của Đảng Cộng sản

- C. Cảnh giác trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch
- D. Đảm bảo thực hiện dân chủ và công bằng xã hội

Câu 25: Sự kiện nào ngày 25/12/1991 đánh dấu chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô sụp đổ?

- A. Nhà nước Liên bang tê liệt
- B. Các nước cộng hòa đua nhau giành độc lập
- C. Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG) thành lập.
- D. Lá cờ Liên bang Xô viết trên nóc điện Krem-li bị hạ xuống.

Câu 26: Ý nào dưới đây là thời cơ thuận lợi để các nước Đông Nam Á tiến hành khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cuối năm 1945?

- A. Hồng quân Liên Xô tiến vào Đông Âu tiêu diệt quân đội phát xít Đức.
- B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.
- C. Cuộc đấu tranh giành chính quyền của nhân dân các nước châu Phi và Mĩ Latinh đạt nhiều thắng lợi.
- D. Liên Xô viện trợ, giúp đỡ cuộc đấu tranh giành chính quyền của các nước Đông Nam Á.

Câu 27: Tại sao thế kỉ XXI, được dự đoán là “thế kỉ của châu Á”?

- A. Châu Á trở thành trung tâm kinh tế, tài chính của thế giới.
- B. Các nước châu Á đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.
- C. Nhiều nước châu Á giành được độc lập.
- D. Các nước châu Á có nền an ninh, chính trị ổn định nhất thế giới.

Câu 28: Trong biểu tượng của ASEAN, mười bó lúa tượng trưng cho:

- A. 10 quốc gia thành viên ASEAN
- B. Ưu tiên của ASEAN về hợp tác nông nghiệp
- C. Trọng tâm hợp tác của ASEAN là về sản xuất lúa gạo
- D. 10 mục tiêu hợp tác chính của ASEAN

Câu 29: Việt Nam đang vận dụng nguyên tắc nào của ASEAN để giải quyết vấn đề Biển Đông?

- A. Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ
- B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau
- C. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình
- D. Hợp tác phát triển có hiệu quả

Câu 30: Từ cuối những năm 80 của thế kỉ XX đến nay, chính sách đối ngoại của Trung Quốc là:

- A. Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc
- B. Bắt tay với Mỹ chống lại Liên xô
- C. Hợp tác với ASEAN để cùng phát triển
- D. Lần lượt bình thường hóa quan hệ với nhiều nước, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với hầu hết các nước trên thế giới.

.....Hết.....

TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY
NHÓM LỊCH SỬ
Mã đề: 02

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I LỊCH SỬ 9
Năm học: 2021 – 2022
Thời gian làm bài: 45 phút
Ngày kiểm tra: 27/10/2021

Trả lời các câu hỏi sau bằng cách chọn đáp án đúng nhất:

PHẦN I/20 câu (mỗi câu 0.35 điểm)

Câu 1. Từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô thực hiện chính sách đối ngoại những thế nào?

- A. Muốn làm bạn với tất cả các nước
- B. Chỉ quan hệ với các nước lớn
- C. Hòa bình và tích cực ủng hộ cách mạng thế giới
- D. Chỉ quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 2. Tồn thất nào của Liên Xô là nặng nề nhất do hậu quả của chiến tranh?

- A. Hơn 32.000 xí nghiệp bị tàn phá
- B. Hơn 70.000 làng mạc bị tiêu hủy
- C. Hơn 1710 thành phố bị đổ nát
- D. Hơn 27 triệu người chết.

Câu 3. Nhà du hành vũ trụ Ga-ga-rin là ai?

- A. Người đầu tiên bay lên Sao Hỏa
- B. Người đầu tiên thử thành công vệ tinh nhân tạo
- C. Người đầu tiên bay vào vũ trụ
- D. Người đầu tiên đặt chân lên Mặt Trăng.

Câu 4. Trong công cuộc xây dựng cơ sở vật chất – kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội phương hướng chính của Liên Xô là ưu tiên phát triển ngành kinh tế nào?

- A. Công nghiệp nặng
- B. Công nghiệp nhẹ
- C. Nông nghiệp
- D. Dịch vụ.

Câu 5. Trước ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng chung trên toàn thế giới trong những năm 70 của thế kỉ XX Liên Xô đã làm gì?

- A. Tiến hành cải cách kinh tế, chính trị, xã hội cho phù hợp.
- B. Kịp thời thay đổi để thích ứng với tình hình thế giới.
- C. Không tiến hành những cải cách cần thiết về kinh tế và xã hội.
- D. Có sửa đổi nhưng chưa triệt để.

Câu 6: Những năm 80 của thế kỉ XX, tình hình kinh tế Liên Xô như thế nào?

- A. Phát triển tương đối ổn định
- B. Liên Xô trở thành cường quốc kinh tế
- C. Nền kinh tế đất nước ngày càng khó khăn, khủng hoảng nghiêm trọng
- D. Khủng hoảng trong thời gian đầu nhưng nhanh chóng phát triển trở lại.

Câu 7: Tháng 3-1985, ở Liên Xô đã diễn ra sự kiện quan trọng gì?

- A. Goóc-ba-chốp lên làm tổng thống Liên Xô
- B. Goóc-ba-chốp lên nắm quyền lãnh đạo Đảng cộng sản và tiến hành cải tổ
- C. Các nước cộng hòa tuyên bố ly khai khỏi Liên bang Xô Viết
- D. Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động

Câu 8: Nội dung của công cuộc cải tổ ở Liên Xô là gì?

- A. Cải tổ về kinh tế. B. Cải tổ hệ thống chính trị.
C. Cải tổ xã hội. D. Cải tổ kinh tế, chính trị và xã hội.

Câu 9: Liên Xô đã đạt được nhiều thành tựu rực rỡ trong lĩnh vực khoa học – kĩ thuật là:

- A. Chế tạo bom nguyên tử, phóng vệ tinh nhân tạo, du hành vũ trụ.
B. Nhiều rô-bốt nhất thế giới, phóng vệ tinh nhân tạo, du hành vũ trụ.
C. Chế tạo bom nguyên tử, đưa người đầu tiên lên mặt trăng
D. Chế tạo bom nguyên tử, tàu sân bay lớn và nhiều nhất thế giới, du hành vũ trụ.

Câu 10: Hội đồng tương trợ kinh tế SEV giải thể vào năm nào?

- A. Năm 1989 B. Năm 1990 C. Năm 1991 D. Năm 1992

Câu 11: Ý nào dưới đây là thời cơ thuận lợi để các nước Đông Nam Á tiến hành khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cuối năm 1945?

- A. Hồng quân Liên Xô tiến vào Đông Âu tiêu diệt quân đội phát xít Đức.
B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.
C. Cuộc đấu tranh giành chính quyền của nhân dân các nước châu Phi và Mỹ Latinh đạt nhiều thắng lợi.
D. Liên Xô viện trợ, giúp đỡ cuộc đấu tranh giành chính quyền của các nước Đông Nam Á.

Câu 12: “Năm châu Phi” (1960) là tên gọi cho sự kiện nào sau đây?

- A. Có nhiều nước châu Phi được trao trả độc lập.
B. Châu Phi có phong trào giải phóng dân tộc sớm nhất và mạnh nhất.
C. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.
D. Châu Phi là “Lục địa mới trời dậy”.

Câu 13: Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai ở Cộng hòa Nam Phi chính bị thức bị xóa bỏ ở Nam Phi vào năm nào?

- A. Năm 1991 B. Năm 1992 C. Năm 1993 D. Năm 1994

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, biến đổi lớn nhất của các nước châu Á là:

- A. Các nước châu Á giành được độc lập.
B. Các nước châu Á gia nhập ASEAN.
C. Các nước châu Á trở thành trung tâm kinh tế, tài chính thế giới.
D. Tất cả các ý trên.

Câu 15: Cuộc nội chiến 1946 - 1949 diễn ra ở quốc gia nào?

- A. Ấn Độ B. Trung Quốc
C. Indônêxia D. Xrilanca

Câu 16: Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?

- A. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.
B. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
C. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.

D. Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.

Câu 17: Trước Chiến tranh thế giới thứ hai nước Đông Nam Á nào không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

A. Phi-lip-pin. B. Thái Lan. C. Ma-lai-xi-a D. Mi-an-ma

Câu 18: Những nước Đông Nam Á nào tham gia khối SEATO?

A. Phi-lip-pin, Xin-ga-po. B. Thái Lan, Phi-lip-pin.

C. In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a. D. Miên Điện, Thái Lan.

Câu 19: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào thời gian nào?

A. Ngày 6 – 8 – 1967.

B. Ngày 8 – 8 – 1976.

C. Ngày 6 – 8 – 1976.

D. Ngày 8 – 8 – 1967.

Câu 20: Sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa có ý nghĩa quốc tế như thế nào?

A. Kết thúc ách nô dịch hơn 100 năm của đế quốc và hàng nghìn năm của chế độ phong kiến.

B. Đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do.

C. Hệ thống XHCN được nối liền từ châu Âu sang châu Á.

D. Đưa Trung Quốc trở thành cường quốc kinh tế thế giới.

PHẦN II/10 câu (mỗi câu 0.3 điểm)

Câu 21: Việt Nam đang vận dụng nguyên tắc nào của ASEAN để giải quyết vấn đề Biển Đông?

A. Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ

B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau

C. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình

D. Hợp tác phát triển có hiệu quả

Câu 22: Từ cuối những năm 80 của thế kỉ XX đến nay, chính sách đối ngoại của Trung Quốc là:

A. Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc

B. Bất tay với Mỹ chống lại Liên xô

C. Hợp tác với ASEAN để cùng phát triển

D. Lần lượt bình thường hóa quan hệ với nhiều nước, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với hầu hết các nước trên thế giới.

Câu 23: Mục tiêu của tổ chức ASEAN là gì?

A. Giữ gìn hòa bình, an ninh các nước thành viên, củng cố sự hợp tác chính trị, quân sự, giúp đỡ giữa các nước XHCN

B. Đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước XHCN

C. Hợp tác phát triển kinh tế, văn hóa giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

D. Liên minh với nhau để mở rộng thế lực.

Câu 24: Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu đã mắc phải một số thiếu sót và sai lầm lớn nào?

- A. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng
- B. Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp
- C. Rập khuôn, cứng nhắc mô hình xây dựng CNXH ở Liên Xô, không phù hợp với hoàn cảnh đất nước
- D. Thực hiện chế độ bao cấp về kinh tế.

Câu 25: Cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị ở các nước Đông Âu lên tới đỉnh điểm trong thời gian nào?

- A. Đầu năm 1988.
- B. Cuối năm 1988.
- C. Đầu năm 1991.
- D. Cuối năm 1991.

Câu 26: Từ những năm 50 của thế kỉ XX các nước Đông Nam Á đã có sự phân hóa trong đường lối đối ngoại như thế nào?

- A. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia kháng chiến chống Mĩ.
- B. Thái Lan, Phi-líp-pin tham gia Khối Quân sự Đông Nam Á (SEAN).
- C. In-đô-nê-xi-a, Miến Điện thi hành chính sách hòa bình trung lập.
- D. Cả A,B,C đều đúng.

Câu 27: Thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN là

- A. Học hỏi, tiếp thu những thành tựu khoa học kĩ thuật tiên tiến
- B. Tiếp thu nền văn hóa đa dạng của các nước trong khu vực
- C. Nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc, hòa nhập sẽ hòa tan
- D. Tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất từ các nước trong khu vực

Câu 28: Tại sao thế kỉ XXI, được dự đoán là “thế kỉ của châu Á”?

- A. Châu Á trở thành trung tâm kinh tế, tài chính của thế giới.
- B. Các nước châu Á đạt được sự tăng trưởng nhanh chóng về kinh tế.
- C. Nhiều nước châu Á giành được độc lập.
- D. Các nước châu Á có nền an ninh, chính trị ổn định nhất thế giới.

Câu 29: Từ sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa Liên Xô, Việt Nam rút ra bài học kinh nghiệm gì?

- A. Tôn trọng quy luật phát triển khách quan về kinh tế
- B. Giữ vững vai trò lãnh đạo tuyệt đối, duy nhất của Đảng Cộng sản
- C. Cảnh giác trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch
- D. Đảm bảo thực hiện dân chủ và công bằng xã hội

Câu 30: Sự kiện nào sau đây đánh dấu chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô chấm dứt?

- A. Đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động.
- B. Các nước cộng hòa tách ra khỏi Liên bang Xô viết và tuyên bố độc lập.
- C. Lá cờ Liên bang Xô viết trên nóc điện Krem-li bị hạ xuống.
- D. Tổng thống Giooc-ba-chop từ chức.

.....Hết.....

**TRƯỜNG THCS NGỌC THỤY
NHÓM LỊCH SỬ**

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN LỊCH SỬ 9**

Năm học: 2021 – 2022

Thời gian làm bài: 45 phút

Ngày kiểm tra: 27/10/2021

Trắc nghiệm: 10 điểm

Mã đề 01

Phần I (0.35 điểm)	1B	2D	3A	4B	5D	6C	7D	8D	9A	10C
	11D	12C	13A	14A	15C	16B	17B	18B	19B	20C
Phần II (0.3 điểm)	21C	22C	23C	24B	25D	26B	27B	28A	29C	30D

Mã đề 02

Phần I (0.35 điểm)	1C	2D	3C	4A	5C	6C	7B	8D	9A	10C
	11B	12C	13C	14A	15B	16B	17B	18B	19D	20C
Phần II (0.3 điểm)	21C	22D	23C	24C	25B	26D	27C	28B	29B	30C

